

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Đang

Bà Lý Ngọc Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Quốc D; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 350/25 L, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ (chết) và bà Trần Thị Bạch Y; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2017.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2020 đến nay (có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1958; nơi cư trú: 212A Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Quốc D và Vũ Văn Tuấn Kh là bạn bè quen biết. Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/10/2018, D rủ Kh cùng đi tìm tài sản trộm cắp tại tiệm tạp hóa số 11C, chợ R, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh của bà Nguyễn Thị P. D mượn xe gắn máy biển số 53P2-

5530 của anh Ngô Thành T, sau đó chở Kh đến sạp hàng 11C chợ R, Phường 15, Quận 8 rồi cùng nhau mở sạp, đi vào trong lấy trộm tài sản gồm: 17 hộp thức ăn đóng hộp, 01 hộp cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 01 bịch cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 02 bình xịt côn trùng, 06 chai dung dịch vệ sinh bồn cầu, 02 chai dung dịch lau kính, 02 chai dầu gội đầu và 01 chai nước lau sàn nhà.

Cùng ngày 22/10/2018, sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà Nguyễn Thị P đến Công an Phường 15, Quận 8 trình báo. Ngày 13/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị các tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 1.042.000 đồng.

Ngoài ra, Vũ Văn Tuấn Kh còn cùng với Lâm Minh S thực hiện vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn Quận 8. Ngày 20/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với S, Kh và D để điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng do D bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với D. Ngày 13/5/2019, Tòa án nhân dân Quận 8 đã mở phiên tòa xét xử đối với Lâm Minh S và Vũ Văn Tuấn Kh. Ngày 13/02/2020, Hồ Quốc D đến Công an Phường 15, Quận 8 đầu thú.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi được các tài sản do D và Kh chiếm đoạt của bà P và ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho bà P các tài sản gồm: 17 hộp thức ăn đóng hộp, 01 hộp cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 01 bịch cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 02 bình xịt côn trùng, 06 chai dung dịch vệ sinh bồn cầu, 02 chai dung dịch lau kính, 02 chai dầu gội đầu và 01 chai nước lau sàn nhà. Bà Phụng không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 14/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Hồ Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ và trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao các tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22/10/2018, tại tiệm tạp hóa số 11C, chợ R, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hồ Quốc D và Vũ Văn Tuấn Kh có hành vi lên lút chiếm đoạt 17 hộp thức ăn đóng hộp, 01 hộp cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 01 bịch cà phê hòa tan Nescafe, 02 bình xịt côn trùng, 06 chai dung dịch vệ sinh bồn cầu, 02 chai dung dịch lau kính, 02 chai dầu gội đầu và 01 chai nước lau sàn nhà của bà Nguyễn Thị P. Tổng trị giá các tài sản bị chiếm đoạt là 1.042.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặc dù trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước đó vào năm 2017, bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục vi phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Hồ Quốc D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án, do đó cần xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi do bị cáo thực hiện để có mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”; sau khi phạm

tội, bị cáo đã ra đầu thú. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất đồng phạm nhưng mang tính nhất thời, giản đơn. Bị cáo là người rủ rê và cũng trực tiếp chiếm đoạt tài sản, do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho bị hại các tài sản bị chiếm đoạt gồm: 17 hộp thức ăn đóng hộp, 01 hộp cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 01 bình sữa cà phê hòa tan hiệu Nescafe, 02 bình xịt côn trùng, 06 chai dung dịch vệ sinh bồn cầu, 02 chai dung dịch lau kính, 02 chai dầu gội đầu và 01 chai nước lau sàn nhà; đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với xe gắn máy hiệu Citi biển số 53P2-5530. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Hữu T đứng tên đăng ký. Ông T khai đã bán xe trên cho bà Bạch Mỹ H nhưng không làm thủ tục sang tên. Bà H khai con bà là Ngô Thành T mượn xe sử dụng, sau đó T cho D mượn xe đi công việc. Việc D dùng xe làm phương tiện đi phạm tội bà H và anh T không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe cho bà H, đồng thời bà H cũng không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với Vũ Văn Tuấn Kh là đồng phạm với bị cáo trong vụ án này, đã bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử vào ngày 13/5/2019 nên không đề cập giải quyết.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2020.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hồ Quốc D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh